TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 200/2019/QĐ-PT	*Thừa Thiên Huế, ngày 23 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:*

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Trương Minh Tuấn**
Các Thẩm phán: Ông **Lê Phước Thanh**
Ông **Trần Quốc Cường**

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số: 14/2018/DS-ST, ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế bị kháng cáo như sau:

Ngày 06 tháng 11 năm 2018, bị đơn ông Trần Bá T và bà Lê Thị Thu H kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Trần Bá T và bà Lê Thị Thu H đều vắng mặt, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông T và bà H vắng mặt. Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn Giáo xứ P đề nghị Tòa án phúc thẩm tiếp tục xét xử vì phiên tòa phúc thẩm đã hoãn nhiều lần, đồng thời vụ án đã kéo dài nhiều năm gây nhiều khó khăn cho Giáo xứ; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa cho rằng phiên tòa phúc thẩm đã hoãn nhiều lần; người kháng cáo là bị đơn ông T bà H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt và không thuộc trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.

Hội đồng xét xử xét thấy: Theo Phiếu báo phát của Bưu điện Huế thì ông

Trần Bá T và bà Lê Thị Thu H đã nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm vào ngày 06/10/2019; tại Đơn xin hoãn phiên tòa của bà Lê Thị Thu H gửi đến Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng ngày 17/10/2019 bà H cam kết có mặt tại phiên tòa phúc thẩm nhưng vắng mặt không có lý do; đối với người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn ông T bà H - Luật sư Đặng Thị Ngọc H1 đã vắng mặt ở phiên tòa ngày 11/9/2019, theo phiếu báo phát bưu điện thì Giấy triệu tập đến phiên tòa người nhận vào ngày 05/10/2019; tại Thông báo số 15/2019 của Công ty luật TNHH Ngọc H1 và cộng sự ngày 16/10/2019 cho rằng Luật sư đi công tác ở nước ngoài nhưng không có tài liệu chứng cứ gì chứng minh.

Ông Trần Bá T và bà Lê Thị Thu H đã được Tòa án phúc thẩm triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt và trường hợp vắng mặt của ông T, bà H không thuộc trường hợp người kháng cáo vắng mặt vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

Do đó, căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 296, Điều 289, Điều 295 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án cấp phúc thẩm đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của ông Trần Bá T và bà Lê Thị Thu H, các quyết định của bản án sơ thẩm có liên quan đến yêu cầu kháng cáo của ông T bà H có hiệu lực pháp luật.

Trong vụ án này còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác đều vắng mặt; tuy nhiên quyền lợi, nghĩa vụ của những người liên quan này đã được Tòa án cấp sơ thẩm tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi họ có yêu cầu và còn trong thời hiệu khởi kiện; sau khi xét xử sơ thẩm họ đều không kháng cáo bản án sơ thẩm và vắng mặt nhiều lần tại phiên tòa phúc thẩm. Tòa án cấp phúc thẩm không có căn cứ xem xét các quyền lợi, nghĩa vụ của họ tại phiên tòa phúc thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử toàn bộ vụ án và Bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật; ông T và bà H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào khoản 1 Điều 289, Điều 295, khoản 3 điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 62/2019/TLPT-DS ngày 15 tháng 01 năm 2019 về việc: "*Tranh chấp đòi lại đất cho ở nhờ*" giữa:

* Nguyên đơn: Giáo xứ P.

Địa chỉ: 18 đường N, phường P, thành phố H3.

* Bị đơn: Ông Trần Bá T và bà Lê Thị Thu H.

Địa chỉ: 45 đường O, phường T1, thành phố H3.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Bùi Văn Th;

Địa chỉ: Thôn 2, phường Th1, thị xã H4, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bà Nguyễn Thị Ph;

Địa chỉ: 41 đường Tr, thành phố H3.

- Ông Nguyễn Văn N1 và bà Phan Thị Đồng T2;

Địa chỉ: 85/67 đường P1, phường X, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số: 14/2018/DS - ST ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Trần Bá T và bà Lê Thị Thu H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm số tiền: 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng); được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã thu theo Biên lai thu số AA/2011/005474 ngày 19/11/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế. Ông Trần Bá T và bà Lê Thị Thu H đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cục THADS tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Minh Tuấn